

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 199 - Sự thương khó của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 10 - ba chục miếng bạc, giá của Đấng đã bị định bởi con cái Y-sơ-ra-ên.

Ma-thi-ơ 27:1-10: Đến sáng mai, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân hội nghị nghịch cùng Đức Chúa Jêsus để giết Ngài. Khi đã trói Ngài rồi, họ đem nộp cho Phi-lát, là quan tổng đốc. Khi ấy, Giu-đa, là kẻ đã phản Ngài, thấy Ngài bị án, thì ăn năn, bèn đem ba chục miếng bạc trả cho các thầy tế lễ cả và các trưởng lão, mà nói rằng: Tôi đã phạm tội vì nộp huyết vô tội! Song họ đáp rằng: Sự đó can gì đến chúng ta? Mặc kệ người. Giu-đa bèn ném bạc vào đền thờ, liền trở ra, đi thất cổ. Nhưng các thầy tế lễ cả lượm bạc và nói rằng: Không có phép để bạc này trong kho thánh, vì là giá của huyết. Rồi họ bàn với nhau dùng bạc đó mua ruộng của kẻ làm đồ gốm để chôn những khách lạ. Nhân đó, ruộng ấy đến nay còn gọi là “ruộng huyết.” Bấy giờ được ứng nghiệm lời đấng tiên tri Giê-rê-mi đã nói rằng: Họ lấy ba chục miếng bạc, là giá của Đấng đã bị định bởi con cái Y-sơ-ra-ên, và đưa bạc ấy mà mua ruộng của kẻ làm đồ gốm y như lời Chúa đã truyền cho ta.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng công bình đã ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp đó mà được sự sống lại và sự sống đời đời bởi quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là quyền phép sẽ hành động trong lòng của những người nào tin cậy, vâng giữ và làm theo. Nhưng từ thầy tế lễ cho đến mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với họ về việc Ngài đã ban Luật pháp cho họ, dù trong ngày Đức Giê-hô-va ban Luật pháp cho họ, mọi người trong dân Y-sơ-ra-ên đều được nghe tiếng Ngài từ trên trời cao phán xuống.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên về việc người ta sẽ quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời, không gìn giữ Luật pháp của Ngài và dân Y-sơ-ra-ên sẽ diệt bởi chính tội lỗi của mình.

Phục truyền luật lệ ký 8:1-20: **Hãy cẩn thận làm theo hết thấy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người.** Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm này, để hạ người xuống và thử người, đặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra. Trong bốn mươi năm này áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dây nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cơ xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho. Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đặng ở, thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông gồm ghềnh nầy, đầy những rắn lửa, bọ cạp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người. Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp nầy. Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay. Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quỳ lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hẳn sẽ bị diệt mất! Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Môi-se là tôi tớ của Đức Giê-hô-va đã vâng theo mạng lệnh của Ngài để dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô và đưa họ đến nơi đồng vắng Si-nai, là nơi mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của sự sống và sự phước hạnh, sự chết và sự rửa sạch cho dân Y-sơ-ra-ên và trong ngày đó, Đức Giê-hô-va đã phán dạy dân Y-sơ-ra-ên hãy chọn sự sống hầu cho họ và dòng dõi của họ được sống. Môi-se, là người đã được ở với Đức Giê-hô-va bốn mươi ngày, bốn mươi đêm tại trên núi Si-nai, dù người không ăn và không uống chi trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm đó mà người vẫn sống, ấy là nhờ vinh hiển của Đức Chúa Trời bảo vệ người, thế nhưng vì cố những sự cứng lòng và vô tín của dân Y-sơ-ra-ên mà Môi-se đã phải bị tai họa, ấy là những lời lầm bầm, oán trách của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho Môi-se bị rối trí, thay vì người phải nói với hòn đá theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy, thì Môi-se lại lấy cây gậy mà đập hòn đá và vì cố đó mà người phải chết, không được vào xứ Ca-na-an mà Đức Giê-hô-va đã hứa cho. Trước khi qua đời, Môi-se đã làm một bài ca để cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho hết thảy những người nào sẽ tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời mà đọc đến nữa.

Phục truyền luật lệ ký 32:1-52: **Hỡi trời, hãy lắng tai, tôi sẽ nói; Và đất, hãy nghe những lời của miệng tôi. Đạo của tôi rải ra như mưa; Lời tôi sa xuống khác nào sương móc, tựa như mưa tro trên cây cỏ, như mưa tầm tã trên đồng xanh. Vì tôi sẽ tung hô danh Giê-hô-va. Hãy tôn sự oai nghiêm cho Đức Chúa Trời chúng tôi! Công việc của Hòn Đá là trọn vẹn; Vì các đường lối Ngài là công bình. Ấy là Đức Chúa Trời thành tín và vô tội; Ngài là công bình và chánh trực. Chúng đáng mang xấu hổ, vì đã phản Ngài, Chẳng phải con trai của Ngài nữa: quả là một dòng dõi gian tà và điên đảo! Hỡi dân khờ dại không trí, các người báo đáp Đức Giê-hô-va như vậy sao? Ngài há chẳng phải là Cha người, Đấng đã chuộc người chẳng? Há chẳng phải Ngài đã dựng nên người, và lập người sao? Hãy nhớ lại những ngày xưa; Suy xét những năm của các đời trước; Hãy hạch hỏi cha người, người sẽ dạy cho. Cùng các trưởng lão, họ sẽ nói cho. Khi Đấng Chí Cao phân phát sản nghiệp cho muôn dân, phân rẽ những con cái A-đam, thì Ngài định bờ cõi của các dân, cứ theo số dân Y-sơ-ra-ên. Vì phần của Đức Giê-hô-va là dân Ngài, Gia-cốp là cơ nghiệp Ngài. Ngài tìm được người trong một nơi rừng rú, tại nơi vắng vẻ, giữa những tiếng hét la của đồng vắng. Ngài bao phủ người, săn sóc người, gìn giữ người như con người của mắt mình. Như đại bàng khuấy động tổ mình, vỗ cánh trên các con nhỏ, sải rộng cánh mình ra đỡ nó, và cõng nó trên chéo cánh mình thế nào, thì một mình Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt người thế ấy, không có thần nào khác ở cùng người. Ngài đã khiến người cưỡi trên các nơi cao của xứ, Y-sơ-ra-ên ăn hoa quả của đồng ruộng, Ngài khiến người hút mật của hòn đá, dầu của hòn đá cứng hơn hết, và nút mỡ sữa bò và sữa chiên. Ngài ban cho người mỡ chiên con, chiên đực sanh tại Ba-san, và dê đực, cùng bột lọc nhất hạng của lúa mạch; Người có uống huyết của nho như rượu mạnh. Giê-su-run đã mập mạp và đá hậu, Người trở nên mập, lớn và béo tròn. Người đã lia bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng dựng nên người, và khinh dể Hòn Đá của sự cứu rỗi người. Chúng nó trêu ghẹo Ngài phân bì, bởi sự cúng thờ những thần khác, chọc giận Ngài vì các sự gớm ghiếc; Tế lễ những ma quỷ chẳng phải là Đức Chúa Trời, quỳ lạy các thần mà mình chưa hề biết, tức là các thần mới vừa đến ít lâu, mà tổ phụ các người không kính sợ. Người không kể đến Hòn Đá sanh mình. Và quên Đức Chúa Trời đã tạo mình. Đức Giê-hô-va có thấy điều đó, nên trong cơn thịnh nộ, Ngài đã từ bỏ các con trai và con gái mình. Ngài có phán: Ta sẽ giấu mặt ta, để xem sự cuối cùng của chúng nó ra sao; Vì là một dòng dõi gian tà, là những con cái không có lòng trung tín. Chúng nó giục ta phân bì, vì cúng thờ thần chẳng phải là Đức Chúa Trời, lấy sự hư không mà chọc giận ta; Ta cũng vậy, lấy một dân tộc hèn mà trêu sự phân bì của chúng nó, lấy một nước ngu dại mà chọc giận chúng nó. Vì có lửa nổi phừng trong cơn giận ta, cháy cho đến đáy sâu âm phủ, thiêu nuốt đất và thổ sản, cùng cháy đốt nền các núi. Ta sẽ chất những tai vạ trên mình chúng nó, bắn chúng nó hết các tên ta. Chúng nó sẽ bị đói hao mòn, bị rét tiêu đi, và một thứ dịch hạch độc dữ ăn nuốt. Ta sẽ khiến rằng thú rừng, và nọc độc của loài bò dưới bụi đến hại chúng nó. Ngoài thì gươm đao, trong thì kinh khủng sẽ làm cho trai trẻ, gái đồng trinh, và con đang bú, luôn với người già bạc đầu bị diệt vong. Ta nói rằng: Ta sẽ lấy hơi thở ta quét sạch chúng nó đi, diệt kỷ niệm chúng nó khỏi loài người. Song sợ thù nghịch nhểc nhóc, kẻ cừu địch chúng nó lầm hiểu, la rằng: Tay chúng tôi đã tỏ sức cao cường, chớ chẳng phải Đức Giê-hô-va có làm mọi điều ấy đâu! Vì là một dân mất trí, trong lòng không có thông minh! Chớ chi họ khôn ngoan và hiểu được, ước gì nghĩ đến sự cuối cùng vẫn đợi họ! Nhược bằng Hòn Đá không có bán chúng nó, và Giê-hô-va không giao nộp chúng nó, thì làm sao một người rượt nổi ngàn người, và hai người đuổi mười ngàn người trốn**

đi? Vì hòn đá chúng nó chẳng phải như Hòn Đá chúng ta, thù nghịch chúng ta cũng xét đoán như vậy. Cây nho chúng nó vốn là chồi của Sô-đôm, và do đất của Gô-mô-rơ. Trái nho chúng nó vốn là độc, và chùm nho vốn là đắng; Rượu nho chúng nó là nọc độc con rắn, một thứ nọc độc rất dữ của rắn hổ. Những việc như thế làm sao ta quên được? Ta đã niêm phong nó vào trong kho ta. Khi chân chúng nó xiêu tó, sự báo thù sẽ thuộc về ta, phần đời trả sẽ quy về ta. Vì ngày bại hoại của chúng nó hầu gần, và những tai họa buộc phải xảy ra cho chúng nó đến mau. Phải, khi Đức Giê-hô-va thấy sức lực của dân sự mình hao mòn, và không còn lại tôi mọi hay là tự chủ cho chúng nó, thì Ngài sẽ đoán xét công bình cho chúng nó, và thương xót tôi tớ Ngài. Ngài sẽ phán: Các thần chúng nó, những hòn đá chúng nó nhờ cậy, các thần hưởng mỡ của hy sinh, và uống rượu của lễ quán chúng nó, đều ở đâu? Các thần ấy hãy đứng dậy, giúp đỡ và che phủ cho các người! Bây giờ, hãy xem ta là Đức Chúa Trời, ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác. Ta khiến cho chết và cho sống lại, làm cho bị thương và chữa cho lành, chẳng có ai giải cứu khỏi tay ta được. Vì ta giơ tay chỉ trời mà thề rằng: Ta quả thật hằng sống đời đời, khi ta mài lưỡi sáng của gươm ta, và tay ta cầm sự đoán xét, thì ta sẽ báo thù kẻ cừu địch ta, cùng đối trả những kẻ nào ghét ta. Ta sẽ làm cho các mũi tên ta say huyết; Lưỡi gươm ta ăn thịt, tức là huyết của kẻ bị giết và của phu tù, thịt của đầu các tướng thù nghịch. Hỡi các nước! hãy vui mừng với dân Ngài, vì Đức Chúa Trời sẽ báo thù huyết của tôi tớ Ngài, trả thù kẻ cừu địch Ngài, và tha tội cho xứ và cho dân của Ngài. Vậy, Môi-se cùng Giô-suê, con trai của Nun, đến đọc hết các lời bài ca này cho dân sự nghe. Khi Môi-se đã đọc xong các lời này tại trước mặt cả Y-sơ-ra-ên, thì người nói cùng chúng rằng: Hãy để lòng chăm chỉ về hết thầy lời ta đã nài khuyên các người ngày nay, mà truyền cho con cháu mình, để chúng nó cẩn thận làm theo các lời của luật pháp này. Vì chẳng phải một lời nói vô giá cho các người đâu, nhưng nó là sự sống của các người; nhờ lời nói này, các người sẽ ở lâu ngày trên đất mà các người sẽ đi nhận lấy, khi qua sông Giô-đanh. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy đi lên núi A-ba-rim, trên đỉnh Nê-bô, ở trong xứ Mô-áp, đối ngang Giê-ri-cô; rồi nhìn xứ Ca-na-an mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. Vả, người sẽ chết trên núi mà người lên đó và sẽ được tiếp về cùng dân người, y như A-rôn, anh người, đã chết trên núi Hô-rơ, và đã được tiếp về cùng dân của người, bởi vì tại giữa dân Y-sơ-ra-ên, các người đã phạm tội cùng ta, nơi nước Mê-ri-ba tại Ca-đe, trong đồng vắng Xin, và vì các người không tôn ta thánh giữa dân Y-sơ-ra-ên. Quả thật, người sẽ thấy xứ ở trước mặt mình, nhưng không được vào trong xứ ấy mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Trong đời tiên tri Ê-sai (740 B.C.> 681 B.C) Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo các thầy tế lễ và các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên về sự tham lam của họ, chỉ lo mua thêm nhà, thêm ruộng mà đã không chăn giữ bấy chiến của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên bấy chiến của Đức Giê-hô-va đã không biết đường lối của Đức Chúa Trời mình, không biết nơi an nghỉ của linh hồn mình, nên họ đã trở thành môi cho muông sói.

Ê-sai 5:1-30: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chẳng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Nay, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tĩa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai góc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời này: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hạt giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm dậy tìm kiếm rượu, chày đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bị bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát.

Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình. Bấy giờ những chiên con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu. Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng dây chèo xe kéo tội lỗi; họ nói: Xin vội vã kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyên xin mưu của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết! Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay. Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng! Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực đặng pha các thức uống hay say; vì hối lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa! Vậy nên, như lửa đốt gốc rễ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa thối nào, thì rễ họ cũng mục nát và hoa họ cũng bay đi như bụi đất thể ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Nhân đó, cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va phùng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rung động: xác chết chúng nó như phân ngang giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra. Ngài dựng cờ lên hướng về các dân tộc ở xa cách, và xuyết mà gọi họ từ nơi đầu cùng đất; và nầy, họ lật đật chạy đến, kíp và mau. Trong đám họ không một người nào mỏi mệt, chẳng ai vấp vấp, chẳng ai ngủ gật hoặc ngủ mê; không ai có dây lưng tháo ra hoặc dây giày đứt. Tên của họ đã nhọn, cung đã giương; vô ngựa cứng dường đá, bánh xe như gió lốc. Tiếng gầm khác nào sư tử cái; rống như sư tử con; chúng nó sẽ rống và bắt mỗi đem đi, không ai cứu được. Trong ngày đó, sẽ có tiếng gầm nghịch cùng nó khác nào tiếng sóng biển ầm ầm; nếu người ta nó vào xứ, chỉ thấy tối tăm và khốn nạn: sự sáng sẽ bị che tối bởi các chòm mây.

Khoảng 113 năm sau chức vụ tiên tri của Ê-sai, tức là vào năm 627 B.C. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã gọi Giê-rê-mi làm tiên tri cho Ngài và qua tiên tri Giê-rê-mi mà Đức Giê-hô-va tiếp tục quở trách, dạy dỗ, răn bảo và cảnh cáo dân Giu-đa về tình trạng tội lỗi của họ đang nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời và hậu quả của tội lỗi đó sẽ khiến nhà Giu-đa phải bị trừng phạt. Thế nhưng trải suốt 40 năm làm tiên tri cho Đức Giê-hô-va, Giê-rê-mi đã trở thành một tiên tri của sự cầu thay cho dân Giu-đa trong nước mắt, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va đã cậy miệng tiên tri Giê-rê-mi mà phán với họ, nên vào năm 586 B.C. tức là sau 40 năm Giê-rê-mi làm tiên tri cho Đức Giê-hô-va ở giữa dân Giu-đa, thành Giê-ru-sa-lem đã bị phá huỷ bởi người Ba-by-lôn. Theo con mắt của loài người xác thịt thì chức vụ tiên tri của Giê-rê-mi là thất bại, vì người đã không thể khiến cho dân Y-sơ-ra-ên nghe theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va! Thế nhưng đối với Đức Giê-hô-va, tiên tri Giê-rê-mi đã hoàn thành chức vụ của mình cách trọn vẹn, vì người đã vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, để truyền đạt các mạng lệnh của Ngài tới dân Giu-đa, hướng lòng họ tới sự ăn năn và trở lại với Đức Giê-hô-va, dù người đã bị vua Sê-đê-kia giao cho người Giu-đa quăng xuống hố bùn để giam cầm, nhưng Giê-rê-mi vẫn vâng lời Đức Giê-hô-va.

Trong đời của tiên tri Giê-rê-mi, người ta tiếp tục mua thêm nhà, thêm ruộng đất cho mình ngay cả khi quân lính của Ba-by-lôn đang vây hãm thành Giê-ru-sa-lem, điều đó có nghĩa là sự tham lam của người ta đã làm mờ mắt họ, khiến người ta không nhận biết điều gì đã và đang xảy ra chung quanh mình nữa.

Giê-rê-mi 32:1-44: Năm thứ mười về đời vua Sê-đê-kia nước Giu-đa, có lời Đức Giê-hô-va phán cho Giê-rê-mi. Ấy là năm thứ mười tám về đời vua Nê-bu-cát-nết-sa. Bấy giờ đạo binh của vua Ba-by-lôn vây thành Giê-ru-sa-lem; còn tiên tri Giê-rê-mi thì đã bị giam nơi hành lang lính canh trong cung vua Giu-đa. Vì Sê-đê-kia, vua Giu-đa, đã giam người, nói rằng: Làm sao người nói tiên tri rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta sẽ phó thành nầy vào tay vua Ba-by-lôn, người sẽ chiếm lấy; Sê-đê-kia, vua Giu-đa, sẽ chẳng tránh khỏi tay người Canh-đê, nhưng chắc sẽ bị nộp trong tay vua Ba-by-lôn, sẽ nói cùng vua ấy miệng đối miệng, mắt nhìn mắt; vua ấy sẽ bắt Sê-đê-kia về Ba-by-lôn, người sẽ ở đó cho đến chừng nào ta thăm viếng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy; các người đầu đánh với người Canh-đê sẽ chẳng được may mắn? Giê-rê-mi nói: Có lời của Đức Giê-hô-va phán cho tôi rằng: Nầy, Ha-na-mê-ên, con trai Sa-lum chú người, sẽ đến nơi người mà nói rằng: Hãy mua ruộng của ta tại A-na-tốt; vì người có phép chuộc để mua lấy. Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, bèn theo lời Đức Giê-hô-va, đến thăm tôi trong hành lang lính canh, và nói rằng: Ta xin người hãy mua ruộng của ta ở A-na-tốt, trong đất Bê-n-gia-min, vì người có phép

hưởng gia tài và chuộc lấy, khá mua lấy cho mình. Bấy giờ tôi nhìn biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va. Vậy tôi mua ruộng ở A-na-tốt của Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và tôi cân mười bảy sic-ơ bạc cho người. Tôi viết khế và niêm phong, mời người làm chứng và cân bạc trong cái cân. Tôi liền lấy tờ khế bán, cả khế đã niêm phong theo lệ luật và thói tục, và khế để ngỏ nữa. Tôi trao khế mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, cháu Ma-a-sê-gia, trước mặt Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và trước mặt những kẻ làm chứng có ký tên vào khế nữa, cũng ở trước mặt mọi người Giu-đa đang ngồi trong hành lang lính canh. Đoạn, tại trước mặt họ tôi dặn Ba-rúc rằng: Đức Giê-hô-va vạn quân Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy lấy những tờ khế này, khế mua niêm phong, và khế để ngỏ, và để trong một cái bình đất, đừng những tờ khế ấy còn được lâu ngày. Vì Đức Giê-hô-va vạn quân, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Người ta sẽ còn mua nhà, ruộng, và vườn nho trong đất này. Khi tôi đã trao tờ khế mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, thì tôi cầu nguyện cùng Đức Giê-hô-va rằng: Oi! Hỡi Chúa Giê-hô-va! Chính Ngài đã dùng quyền phép lớn và cánh tay giơ ra mà làm nên trời và đất; chẳng có sự gì là khó quá cho Ngài cả. Ngài tỏ sự thương xót ra cho muôn vàn, báo trả sự gian ác ông cha vào mình con cháu nối sau. Ngài là Đức Chúa Trời lớn, là Đấng toàn năng, danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Muôn mô Ngài lớn lao, và công việc thì có phép tắc. Mắt Ngài mở soi trên mọi đường lối con trai loài người, đừng báo cho mỗi người theo đường lối nó, và theo quả của việc làm. Ngài đã làm nên những dấu lạ sự lạ trong đất Ê-díp-tô, cho đến ngày nay, trong Y-sơ-ra-ên cũng như trong những người khác, Ngài đã được danh tiếng như mình hiện có. Ngài đã dùng dấu lạ, sự lạ, tay mạnh, và cánh tay giơ ra cùng sự kinh khiếp lớn mà đem dân Y-sơ-ra-ên mình ra khỏi đất Ê-díp-tô. Ngài ban cho họ đất này, là đất đượm sữa và mật, mà Ngài đã thề ban cho tổ phụ họ xưa kia. Họ đã vào lấy đất này làm sản nghiệp, nhưng không vâng theo tiếng Ngài, không bước theo luật Ngài, chẳng hề làm một điều gì về mọi sự mà Ngài đã dặn phải làm. Vì vậy Ngài đã giáng mọi tai và nầy trên họ. Nầy, những đồn lũy! chúng nó đã bước tới thành, để chiếm lấy nó. Vì cơ gươm dao, đói kém, ôn dịch, nên thành bị nộp trong tay người Canh-đê đang tranh chiến với nó. Điều Ngài phán thì đã xảy đến, và nầy, Ngài thấy! Hỡi Chúa Giê-hô-va, Ngài đã phán cùng tôi rằng: Hãy dùng giá bạc mua ruộng này, và mời những người làm chứng. Mà kìa, thành đã nộp trong tay người Canh-đê! Có lời Đức Giê-hô-va được phán cho Giê-rê-mi như vậy: Nầy, ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của mọi xác thịt; có sự gì khó quá cho ta chẳng? Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta sẽ phó thành này vào tay người Canh-đê, vào tay Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, người sẽ chiếm lấy. Những người Canh-đê đang đánh thành này thì sẽ đến, đặt lửa và đốt đi, đốt luôn những nhà mà người ta dâng hương cho Ba-anh tại trên mái, và làm lễ quán cho các thần khác, đừng chọc giận ta. Vả, con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa, từ thuở còn trẻ, chỉ làm điều dữ trước mặt ta; vì con cái Y-sơ-ra-ên chỉ lấy việc làm của tay mình mà chọc giận ta, Đức Giê-hô-va phán vậy. Thành này đã làm cơ cho ta giận và tức, từ ngày đã xây lên cho đến ngày nay. Vậy nên, ta muốn cất nó đi khỏi trước mặt ta, vì cơ mọi điều ác mà con cái Y-sơ-ra-ên và con cái Giu-đa đã làm đừng chọc giận ta, chúng nó, vua, quan trưởng, thầy tế lễ, kẻ tiên tri chúng nó, người Giu-đa và dân cư Giê-ru-sa-lem nữa. Chúng nó không xây mặt lại ta, trở xây lưng lại. Dầu ta đã dạy chúng nó, dậy sớm mà răn bảo, nhưng chúng nó không nghe, chẳng nhận sự dạy dỗ. Chúng nó đã để những vật gốm ghiếc trong nhà được xưng bởi danh ta, để làm cho ô uế. Chúng nó đã xây các nơi cao của Ba-anh trong nơi trũng con trai Hi-nôm, khiến con trai con gái mình qua lửa, dâng cho Mô-lóc, là điều ta không truyền dạy; ta chẳng hề nghĩ đến rằng chúng nó có thể phạm một sự gốm ghiếc dường ấy mà làm cho Giu-đa phạm tội. Nên bấy giờ, về thành này, mà các người nói rằng nó đã phó trong tay vua Ba-by-lôn bởi gươm dao, đói kém, ôn dịch, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Nầy, ta sẽ thu nhóm chúng nó từ mọi nước mà ta đã nhân giận, thịnh nộ, tức mình quá mà đuổi chúng nó đến; ta sẽ đem chúng nó về trong chỗ này, khiến chúng nó ở yên ổn. Chúng nó sẽ làm dân ta, và ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó. Ta sẽ ban cho chúng nó một lòng một đường lối như nhau, hầu cho kính sợ ta đời đời, để chúng nó và con cháu nối sau đều được phước. Ta sẽ lập giao ước đời đời với chúng nó rằng: ta sẽ không xây khỏi chúng nó để làm phước cho; và ta sẽ đặt sự kính sợ ta vào lòng, để chúng nó không còn lia khỏi ta. Ta sẽ lấy làm vui mà làm phước cho, và chắc hết lòng hết linh hồn trông chúng nó trong đất này. Đức Giê-hô-va phán: Như ta đã giáng mọi tai và lớn trên dân này, ta cũng sẽ giáng cho mọi sự lành ta đã hứa. Người ta sẽ mua ruộng trong đất này mà các người nói rằng: Ấy là một nơi hoang vu, không có loài người, cũng không có loài thú, đã bị nộp trong tay người Canh-đê. Người ta sẽ dùng giá bạc mua ruộng tại đó, viết khế bán, niêm phong lại, mời người làm chứng, trong

đất Bên-gia-min và chung quanh Giê-ru-sa-lem, trong các thành Giu-đa và trong các thành miền núi, trong các thành đồng bằng và các thành phương nam. Vì ta sẽ khiến những phu tù trở về, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Chúng ta có thể lấy làm lạ khi thấy chính Đức Giê-hô-va đã phán bảo tiên tri Giê-rê-mi mua ruộng đất và chính tiên tri Giê-rê-mi cũng lấy làm lạ về điều đó và người đã thắc mắc với Đức Giê-hô-va rằng, vua Ba-by-lôn đã hãm đánh thành và thành đã bị nộp cho người Canh-đê, vậy sao Ngài lại khiến tôi mua đất!

Đức Giê-hô-va đã rút dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và đem họ vào xứ Ca-na-an, là xứ vốn có bảy thứ dân lớn và mạnh hơn họ đang sống trong đó và Đức Giê-hô-va đã phó các dân đó cho bị diệt đi bởi dân Y-sơ-ra-ên mà ban cho dân Y-sơ-ra-ên làm sản nghiệp. Dân Y-sơ-ra-ên đã được ở trong các thành mà họ không phải xây cất, được uống nước trong các giếng mà họ không phải đào, được ăn trái các thứ cây mà họ không mất công trông tưới... Dân Y-sơ-ra-ên được những sự đó vì họ có tin theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va mà ra khỏi xứ Ê-díp-tô theo mạng lệnh của Ngài, chứ không phải vì cố họ có một lý do nào khác hơn các dân tộc khác để nhờ đó mà họ nhận được những sự ban cho của Đức Giê-hô-va.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ lý do khiến họ nhận được xứ Ca-na-an làm sản nghiệp và Đức Giê-hô-va cũng cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, nếu họ không vâng giữ và không làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì Ngài cũng sẽ đãi họ như Ngài đã đãi các dân trong xứ Ca-na-an trước họ vậy, vì Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời công bình, không tây vị ai bao giờ.

Như Đức Giê-hô-va đã từng cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên rằng, nếu họ không cẩn thận giữ tấm lòng của mình đi theo đường lối của Đức Giê-hô-va, thì chính những sự mà họ đã nhận lãnh cho mình ở trong xứ Ca-na-an đơm sữa và mật đó sẽ thành thần tượng trong lòng họ và những sự đó sẽ khiến họ quên mạng lệnh của Đức Chúa Trời và khi không có Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng thì ngọn đèn nơi tâm linh họ sẽ không có sự sáng để dắt dẫn họ đi theo Luật pháp của Đức Chúa Trời nữa và vì không có sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời soi dẫn thì họ sẽ sa vào những sự cám dỗ, từ thầy tế lễ cho đến dân sự đều sẽ trở thành kẻ thờ lạy thần tượng như các dân ngoại nơi thế gian và tội lỗi của họ sẽ chọc giận Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khiến Ngài giáng tai họa xuống trên họ.

Ê-xê-chi-ên 14:1-11: Một vài trưởng lão kia của Y-sơ-ra-ên đến cùng ta, ngồi trước mặt ta. Bấy giờ có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy: Hỡi con người, những kẻ nầy mang thần tượng mình vào trong lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm; vậy ta há để cho chúng nó cầu hỏi ta một chút nào sao? Cho nên, hãy nói cùng chúng nó mà bảo rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hễ người nào trong nhà Y-sơ-ra-ên mang thần tượng mình vào lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm, nếu người ấy đến cùng kẻ tiên tri, thì ta, Đức Giê-hô-va, chính ta sẽ trả lời cho nó y như thần tượng đồng nhiều của nó, hầu cho ta bắt được nhà Y-sơ-ra-ên trong chính lòng nó, vì chúng nó nhân thần tượng mình mà xa lạ ta. Vậy nên, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Hãy trở lại, xây bỏ thần tượng các người, xây mặt khỏi mọi sự gớm ghiếc của các người. Thật vậy, hết thầy những người nhà Y-sơ-ra-ên, hết thầy khách lạ trú ngụ trong Y-sơ-ra-ên, hễ ai lìa xa ta, mà mang thần tượng mình vào lòng, và đặt trước mặt mình sự gian ác mình làm cho vấp phạm, đến cùng kẻ tiên tri để vì chính mình cầu hỏi ta, thì chính ta, Đức Giê-hô-va, sẽ trả lời cho nó. Ta sẽ sắp mặt lại nghịch cùng người ấy, khiến nó nên gở lạ, dẫu, và tục ngữ, và dứt nó khỏi giữa dân ta. Bấy giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Nếu kẻ tiên tri bị đổ mà nói lời nào, ấy chính ta, Đức Giê-hô-va, đã để tiên tri đó bị đổ, và ta sẽ giá tay trên nó, diệt nó khỏi giữa dân Y-sơ-ra-ên của ta. Cả hai sẽ đều chịu tội mình: tội của kẻ tiên tri sẽ giống như tội của kẻ cầu hỏi, để cho nhà Y-sơ-ra-ên chẳng còn lầm lạc xa ta nữa, và chẳng làm ô uest mình nữa bởi mọi sự phạm phép của nó; nhưng đặng chúng nó được làm dân ta, và ta làm Đức Chúa Trời chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Hết thầy dân Y-sơ-ra-ên, từ các thầy tế lễ đến dân sự đều đã quên mục đích sống của mình và họ cũng quên các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với họ về mục đích Ngài ban Luật pháp cho họ! Đó là lý do tại sao các thầy tế lễ và cả dân sự đều chối bỏ Lời Đức Chúa Trời và khi người ta chối bỏ Lời của Đức Chúa Trời thì họ sẽ trở thành con cái của ma quỷ, nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho tiên tri Giê-rê-mi mua ruộng ở **A-na-tốt**, ấy không phải là Đức Giê-hô-va muốn Giê-rê-mi mua cho mình ruộng đất để làm sản nghiệp mình như nhiều thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm như vậy, vì những người đó bỏ tiền bạc mình có để mua thêm ruộng cho mình từ những người vì sợ hãi chiến tranh sẽ khiến họ mất sản nghiệp hoặc vì sự nghèo thiếu mà họ phải bán ruộng

đất mình. Những người lợi dụng cơ hội để mua đất ấy là bởi lòng tham lam mà quên mất rằng, sự vinh hiển của họ cũng như của dân Y-sơ-ra-ên và người Giu-đa đã bị mất vì cơ tội lỗi mình và khi xứ đã bị phó cho dân ngoại thì người ta sẽ phải bị bắt lưu đầy làm phu tù cho dân ngoại thì biết đến khi nào họ sẽ được trở về mà hưởng sản nghiệp mình?

Những kẻ mua thêm ruộng, thêm nhà đó là kẻ tham lam, kẻ thiếu trí hiểu và đã bị Đức Giê-hô-va quở trách rồi, còn việc Đức Giê-hô-va phán bảo Giê-rê-mi mua ruộng là lời tiên tri của Đức Giê-hô-va phán về một kỳ, là sau khi những kẻ phạm tội phải chịu sự sửa phạt mình và phải bị bắt làm phu tù, thì Đức Giê-hô-va sẽ giải cứu dân của Ngài và đem họ về lại trong đất của mình, là đất đã được mua bằng bạc và được làm giấy tờ cùng sự làm chứng của nhiều người đứng với luật pháp của Đức Giê-hô-va.

Giê-rê-mi 32:6-12: Giê-rê-mi nói: Có lời của Đức Giê-hô-va phán cho tôi rằng: Này, Ha-na-mê-ên, con trai Sa-lum chú người, sẽ đến nơi người mà nói rằng: Hãy mua ruộng của ta tại A-na-tốt; vì người có phép chuộc để mua lấy. Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, bèn theo lời Đức Giê-hô-va, đến thăm tôi trong hành lang lính canh, và nói rằng: Ta xin người hãy mua ruộng của ta ở A-na-tốt, trong đất Bên-gia-min, vì người có phép hưởng gia tài và chuộc lấy, khá mua lấy cho mình. Bấy giờ tôi nhìn biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va. Vậy tôi mua ruộng ở A-na-tốt của Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và tôi cân mười bảy siéc-lơ bạc cho người. Tôi viết khế và niêm phong, mời người làm chứng và cân bạc trong cái cân. Tôi liền lấy tờ khế bán, cả khế đã niêm phong theo lệ luật và thói tục, và khế để ngỏ nữa. Tôi trao khế mua cho Ba-rúc, con trai Nê-ri-gia, cháu Ma-a-sê-gia, trước mặt Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, và trước mặt những kẻ làm chứng có ký tên vào khế nữa, cũng ở trước mặt mọi người Giu-đa đang ngồi trong hành lang lính canh.

Ha-na-mê-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ חַנַּמְאֵל - Chanam'el, số 2601 có nghĩa là: *“Đức Chúa Trời là nhân từ”*

A-na-tốt trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ אַנְתוֹת - Anathowth, số 6068 có nghĩa là: *“sự trả lời”, “sự đáp lời cầu nguyện”*.

Trong khi cả thành Giê-ru-sa-lem bị vây hãm và bị phó cho vua Ba-by-lôn, tương lai của dân Giu-đa là sẽ bị bắt làm phu tù và Sê-đê-kia, vua Giu-đa, sẽ chẳng tránh khỏi tay người Canh-đê, nhưng chắc sẽ bị nộp trong tay vua Ba-by-lôn, sẽ nói cùng vua ấy miệng đối miệng, mắt nhìn mắt; vua ấy sẽ bắt Sê-đê-kia về Ba-by-lôn, người sẽ ở đó cho đến chừng nào ta thăm viếng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy; các người đầu đánh với người Canh-đê sẽ chẳng được may mắn? Vậy thì số phận của tiên tri Giê-rê-mi sẽ ra thế nào?

Đức Giê-hô-va đã trả lời câu hỏi mà Giê-rê-mi không dám đặt ra đối với Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, nhưng Đức Giê-hô-va đã biết và Ngài đã phán bảo Giê-rê-mi mua ruộng của chính ngài, thông qua người chú của Giê-rê-mi tên là Ha-na-mê-ên. Tên của Ha-na-mê-ên có nghĩa là *“Đức Chúa Trời là nhân từ”*.

Đức Giê-hô-va phán với Giê-rê-mi rằng: **Ha-na-mê-ên, con trai chú tôi, bèn theo lời Đức Giê-hô-va, đến thăm tôi trong hành lang lính canh, và nói rằng: Ta xin người hãy mua ruộng của ta ở A-na-tốt, trong đất Bên-gia-min, vì người có phép hưởng gia tài và chuộc lấy, khá mua lấy cho mình. Bấy giờ tôi nhìn biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va.** Giê-rê-mi có quyền chuộc đất này và Đức Giê-hô-va sẽ đem các phu tù của dân Ngài trở về đất đã được mua bởi tiên tri Giê-rê-mi và đó là sự tri thức và là lời tiên tri về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời.

Khi Đức Giê-hô-va đã phán bảo điều gì và người ta vâng giữ và làm theo mạng lệnh của Ngài, thì dù trong hoàn cảnh như thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ làm cho điều đó được thành và được ứng nghiệm, còn những sự mà người ta tự ý làm, không theo luật pháp và không theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va thì những sự đó dù bề ngoài người ta có thể tin rằng sẽ được bền vững, thì Đức Giê-hô-va cũng làm cho nó bị hư mất đi, vì Đức Giê-hô-va cai trị muôn vật trong sự công bình và Ngài ở trong mọi sự đó.

Y-sơ-ra-ên là tuyển dân của Đức Giê-hô-va và công việc mà họ phải làm là vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và dân Y-sơ-ra-ên phải trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ, chứ không phải là dân tự do muốn làm gì thì làm như các dân ngoại trong thế gian này. Cũng một lẽ đó, các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên phải luôn tôn trọng các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và họ phải cẩn thận lo cho xong chức tế lễ và phải dạy luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho không có một sự thạnh nộ nào của Đức Giê-hô-va sẽ nổi lên nghịch lại họ nữa.

Trải qua các đời, Đức Giê-hô-va đã dùng các tiên tri của Ngài để phán dạy và cảnh cáo các thầy tế lễ, các

vua và cả dân Y-sơ-ra-ên về tội lỗi của họ, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va. Vào năm 520 B.C., Đức Giê-hô-va lập A-ghê và Xa-cha-ri làm tiên tri cho Ngài để qua hai người này mà Ngài khích lệ dân Y-sơ-ra-ên tu bổ và xây dựng lại đền thờ của Ngài tại Giê-ru-sa-lem. Đến năm 516 B.C. tức là bốn năm sau đó, đền thờ được tu bổ xong và người ta vui mừng vì cơ đền thờ đã được xây dựng lại và người ta đã nghĩ rằng, khi đền thờ đã được xây dựng lại và khi của tế lễ được dâng lên cho Đức Giê-hô-va, thì Đức Giê-hô-va sẽ ban phước cho họ! Thế nhưng người ta đã quên rằng, chính tội lỗi của họ đã khiến cho đền thờ của Đức Chúa Trời bị dân ngoại phá huỷ và chính tội lỗi của mỗi người đã phá huỷ đền thờ thật của Đức Chúa Trời, vì thân thể của người ta là đền thờ của Đức Chúa Trời.

Nếu người ta chỉ chú ý đến đền thờ do tay người ta làm ra và tại đó người ta sẽ dâng các của tế lễ có mùi thơm lên cho Đức Chúa Trời mà ở trong lòng của họ đầy dẫy những tội lỗi và những sự ô-úế, thì những của lễ mà người ta dâng lên bằng lửa có mùi thơm đó sẽ không thể nào đẹp lòng Đức Giê-hô-va.

Ê-sai 1:10-31: **Hỡi các quan trưởng Sô-đôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vàn của lễ các ngươi nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đầu. Khi các ngươi đến châu trước mặt ta, ai khiến các ngươi giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dâng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta ghét mùi hương, ngày trắng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trắng mới và kỳ lễ các ngươi, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các ngươi giơ tay, thì ta che mắt khỏi các ngươi. Khi các ngươi cầu nguyện rườm rà, ta chẳng thềm nghe. Tay các ngươi đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lẽ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các ngươi như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các ngươi sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các ngươi chẳng khứng và bạn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán. Ôi! thành trung nghĩa đã hóa ra kỹ nữ, nó vốn đầy sự chánh trực, và sự công bình ở trong nó, mà bây giờ đầy những kẻ giết người! Bạc người biến thành cặn, rượu người pha lộn nước. Các quan trưởng của dân người là đồ phản nghịch, làm bạn với kẻ trộm, mỗi người trong chúng đều ưa của hối lộ, đeo đuổi theo tài lợi; chẳng làm công bình cho kẻ mồ côi, vụ kiện của người góa bụa chẳng đến cùng chúng nó. Vậy nên, Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng Quyền năng của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ôi! ta sẽ được thỏa lòng về kẻ đối địch ta, và báo trả kẻ thù ta! Ta sẽ lại tra tay trên người, làm ta sạch hết cặn người, và bỏ hết chất pha của người. Ta sẽ lập lại các quan xét của người như ngày trước, các mưu sỹ của người như lúc đầu. Rồi sau người ta sẽ xưng người là thành công bình, là ấp trung nghĩa. Si-ôn sẽ được chuộc bởi sự chánh trực, còn kẻ nào trở lại đó thì được chuộc bởi sự công bình. Song những kẻ bạn nghịch và mắc tội sẽ cùng bị hủy diệt, còn kẻ bỏ Đức Giê-hô-va sẽ bị diệt vong. Vậy các ngươi sẽ hổ thẹn vì những cây thông mình ưa; mắc cỡ vì những vườn mình đã chọn. Vì các ngươi sẽ giống như cây thông khô lá, như vườn không nước. Người mạnh sẽ như bã gai, việc làm của nó như đóm lửa; cả hai sẽ cùng nhau cháy, chẳng có ai giập tắt.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng mưu luận và công bình, đã khiến cho những người theo Mô-i-se và A-rôn ra khỏi xứ Ê-díp-tô, nhưng môi miệng của những người ấy đã lầm bầm oán trách Đức Giê-hô-va trong đồng vắng, phải ngã chết, nhưng đối với con cái của họ, là những người được sanh ra trong nơi đồng vắng lại được vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp mình, vì những kẻ hay lầm bầm kia đã không tin rằng, Đức Giê-hô-va sẽ đem họ vào xứ Ca-na-an, là xứ đơm sữa và mật.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng thành tín đã lập giao ước với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp thì cho dù dân Y-sơ-ra-ên không thành tín với Ngài, thì Đức Giê-hô-va vẫn giữ sự thành tín của Ngài với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp. Cũng một lẽ ấy, những người Giu-đa và Y-sơ-ra-ên vô tín sẽ phải chịu tai họa và họ phải bị bắt làm phu tù bởi cơ tội lỗi mình, nhưng khi giá người ta phải trả cho tội lỗi mình đã đủ thì con cháu của những người đã phạm tội đó sẽ được Đức Giê-hô-va giải cứu và cho họ được trở về trong đất mình và đó là lý do mà Đức Giê-hô-va đã khiến tiên tri Giê-rê-mi mua ruộng đất có chứng từ và những sự làm chứng theo luật pháp định, vì đó là bằng chứng về quyền tể trị và sự thành tín của Đức Giê-hô-va đã hứa lập

đối với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp về dòng dõi của họ.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài nhìn vào công việc của Ngài để nhận biết ý muốn của Ngài, vì công việc của Đức Giê-hô-va cũng giống như công việc của nhà nông là gieo, trồng, vun tưới và gặt vật mình đã gieo vậy. Đức Giê-hô-va luôn dùng các tội tớ Ngài, là các đấng tiên tri để phán ra điều Ngài sẽ làm và đó là công việc sẽ được xảy ra trong kỳ mà Đức Giê-hô-va đã định phải xảy đến theo ý Ngài.

Xa-cha-ri 11:1-17: Hỡi Li-ban, khá mở các cửa người, cho lửa thiêu nuốt những cây bá hương người! Hỡi cây thông, hãy kêu la! vì cây bá hương đã ngã, những cây tốt đẹp đã bị hủy phá. Hỡi cây dẻ ở Ba-san, khá kêu la, vì rừng rậm đã bị chặt. Có tiếng than khóc của những kẻ chăn chiên! vì sự vinh hiển của chúng nó đã bị hủy phá; có tiếng gâm thét của những sư tử con! vì sự kiêu ngạo của Giô-đanh đã bị tội tàn. Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta phán như vậy: Hãy cho những con chiên sắp bị giết ăn cỏ; những kẻ mua nó giết đi, chẳng lấy làm phạm tội; còn kẻ bán thì nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng ngợi khen, vì ta giàu có; và trong những kẻ chăn chẳng một người nào tiếc chúng nó. Đức Giê-hô-va phán: Vì ta chẳng tiếc dân cư đất này nữa; nhưng, này, ta sẽ phó ai nấy vào trong tay kẻ lân cận mình, và trong tay vua mình; chúng nó sẽ đánh đất, và ta sẽ không giải cứu khỏi tay chúng nó đâu. Vậy ta cho những chiên sắp bị giết ăn cỏ, là những chiên rất khốn nạn trong bầy. Đoạn, ta lấy hai cây gậy: một cây gọi là Tốt đẹp, một cây gọi là Dây buộc; và ta cho bầy chiên ăn. Chỉ trong một tháng ta diệt mất ba kẻ chăn, vì linh hồn ta đã nhàm chúng nó, và linh hồn chúng nó cũng chán ta. Ta bèn nói rằng: Ta sẽ không chăn bầy. Con nào chết, chết đi; con nào mất, mất đi; còn những con nào sót lại thì con này ăn thịt con kia. Đoạn, ta lấy gậy ta gọi là Tốt đẹp mà chặt nó ra từng khúc, đặng dứt lời giao ước mà ta đã kết với hết thảy các dân. Nó bị dứt trong ngày đó; vậy thì những con chiên rất khốn nạn trong bầy, là chiên nghe theo ta, biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va. Ta nói cùng chúng nó rằng: Nếu các người lấy làm tốt, thì hãy cho tiền công ta; bằng không thì đừng cho. Chúng nó bèn cân tiền công cho ta, là ba chục miếng bạc. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy giá tốt mà chúng nó định cho ta đó, đem quăng cho thợ gốm! Ta bèn lấy ba chục miếng bạc mà quăng cho thợ gốm tại trong nhà Đức Giê-hô-va. Rồi ta chặt gậy thứ hai của ta, gọi là Dây buộc, đặng dứt tình anh em giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy khí vật của kẻ chăn đại dốt cho người. Vì này, ta sẽ dấy lên một kẻ chăn trong đất này, kẻ ấy sẽ chẳng thăm viếng chiên bị mất, chẳng tìm kiếm chiên tản lạc, không chữa con nào bị thương, không nuôi con nào mập mạnh; song nó ăn thịt con rất mập, và xé móng chúng nó. Khốn thay cho kẻ chăn vô ích bỏ bầy mình! Gươm sẽ ở trên cánh tay nó, và trên con mắt hữu nó; cánh tay nó sẽ khô cằn, và con mắt hữu nó sẽ mù cả.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nổi giận đối với cả nhân loại chứ không chỉ với nhà Giu-đa và nhà Y-sơ-ra-ên mà thôi. Vì trong Lời tiên tri này, Đức Giê-hô-va đã nói tới các dân ngoại nữa, vì cả thế gian, từ các vua, các chính thể, mọi quyền lực trong thế gian đều thuộc về Đức Giê-hô-va và do Đức Giê-hô-va chỉ định.

Trong một tháng Đức Giê-hô-va diệt ba kẻ chăn, mà ba kẻ chăn này không phải là người chăn chiên như người Hê-bơ-rơ, nhưng là ba kẻ cầm quyền có thế lực, có sự ảnh hưởng lớn trong các dân ngoại sẽ bị diệt, khiến thế gian phải chao đảo và nhiều người trong thế gian sẽ diệt lẫn nhau trong khoảng thời gian không có ba kẻ chăn đó cầm quyền, hoặc trong khoảng thời gian khủng hoảng chính trị hoặc sau chiến tranh (*mà chúng ta chưa thật sự biết chính xác*). Nguyên nhân khiến Đức Giê-hô-va nổi giận mà diệt ba kẻ chăn đó, là vì người ta đã không còn có lòng thương xót, không còn có sự nhân từ và không còn có sự chân thật giữa con người với nhau nữa, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã phán rằng, Ngài sẽ chặt đứt hai cây gậy gọi là **“Tốt đẹp”** và **“Dây buộc”**, là hai biểu tượng về đạo đức và những sự giao ước giữa loài người với nhau cần phải có.

Nếu Đức Giê-hô-va phán rằng Ngài sẽ **chặt** thì điều đó có nghĩa là Ngài sẽ **cắt** những sự đó đi khỏi loài người trong một thời gian và thế gian sẽ không có những sự đó trong xã hội loài người. **“Tốt đẹp”** và **“Dây buộc”** là hai tiêu chuẩn mà loài người trong thế gian này luôn tìm kiếm để duy trì sự hoà bình và sự ổn định trong xã hội và người ta đã thiết lập các hiệp ước quốc tế giữa các nước, như các hiệp ước thương mại toàn cầu được ví như là cây gậy **“Tốt đẹp”** vậy, vì cây gậy là biểu tượng của sức mạnh cai trị và ý nghĩa của chữ **“Tốt đẹp”** có nghĩa là *làm cho hài lòng, làm cho hợp ý*. Còn ý nghĩa của chữ **“Dây buộc”** có nghĩa là *sự cam kết, giao kèo, kết ước, thế chấp*.

Trong thời kỳ sau rốt này, thế gian đang thật sự chao đảo, vì niềm tin của loài người trong xã hội đã thật sự bị khủng hoảng và người ta không còn dám đặt niềm tin mình vào bất cứ điều gì mà người ta nhìn thấy,

nghe được, thậm chí đang sở hữu cho mình nữa. Ba kẻ chặn của thế gian ngày sau rốt này chúng ta có thể thấy được, đó là Nga, Trung quốc và khối NATO, trong đó có Mỹ, một thành viên chủ chốt của khối NATO.

Trong một tháng của Đức Giê-hô-va, chứ không phải thời gian một tháng của loài người xác thịt, nghĩa trong một thời gian không dài, khả tượng về pho tượng trong chiêm bao của vua Nê-bu-cát-nết-xa đã xảy, bắt đầu ứng nghiệm vào ngày 23 tháng 6 năm 2016, khi Anh Quốc, một thành viên của khối NATO, rời khỏi khối này và sự ra khỏi khối này sẽ tiếp tục tác động tới các thành viên trong khối đó. Tiếp theo là việc bầu cử tổng thống của nước Mỹ, mà người giữ chức tổng thống Mỹ (bắt đầu từ 17 tháng Giêng năm 2017) lại là một người không biết tôn trọng người khác, luôn kiêu ngạo, không biết làm chính trị, một người ham muốn tình dục nhưng lại không tôn trọng phụ nữ, không trung tình, không trung thực, gian lận trong vấn đề tiền bạc, không giữ lời mình đã hứa, lời nói tiền hậu bất nhất của người này đã làm đau đầu các nguyên thủ quốc gia trong thế gian này. Trong thế gian đã có các lời tiên tri nói trước về sự sụp đổ của nước Mỹ và sự thất bại của vị tổng thống của nước Mỹ này và những sự đó đã và đang ứng nghiệm hằng ngày đối với người giữ chức đó.

Tổng thống của nước Nga đại diện cho một trong ba người chặn mà Đức Giê-hô-va đã phán đó, đã khiến cho cả thế giới này chao đảo với những quyết định mang tính thách thức quân sự giữa các phe phái đang có trong thế gian này. Thế gian đua nhau mua sắm vũ khí từ nước Nga và toàn thể khối NATO đang biến động mỗi ngày trước nguy cơ xảy ra xung đột quân sự với nước Nga.

Người giữ chức vị cao nhất của Trung Quốc đã và đang tiếp tục thu tóm mọi quyền lực từ chính trị, kinh tế, quân sự của quốc gia này vào trong tay mình, kèm theo với danh nghĩa chống tham nhũng là sự thanh trừng lớn và rộng khắp đối với những quan chức cao cấp, có quyền lực trong đảng phái, chính trị, quân sự. Kèm theo đó là sự chi phí cực lớn cho sự mua sắm, chế tạo phương tiện, khí tài, vũ khí quân sự kèm theo đó là những mưu kế chiếm đoạt đất, biển, đảo qua chính sách bành trướng cùng với các thủ đoạn như mua chuộc các nước láng giềng nhỏ hơn ở chung quanh mình, đe dọa và áp đặt quyền lực... khiến toàn bộ các quốc gia Đông Nam Á bị chao đảo, nghi ngờ nhau và chia rẽ nhau.

Những sự đó đều nằm ở trong tay của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và đã được Đức Giê-hô-va phán trước và những sự đó đã và đang tiếp tục xảy ra, vì ngoài Ngài ra, người ta chẳng có thể làm được một sự gì cả.

Trở lại đề tài, chúng ta đọc Lời Chúa trong sách tiên tri Xa-cha-ri:

Xa-cha-ri 11:6-17: Đức Giê-hô-va phán: Vì ta chẳng tiếc dân cư đất này nữa; nhưng, này, ta sẽ phó ai này vào trong tay kẻ lân cận mình, và trong tay vua mình; chúng nó sẽ đánh đất, và ta sẽ không giải cứu khỏi tay chúng nó đâu. Vậy ta cho những chiên sắp giết ăn cỏ, là những chiên rất khốn nạn trong bầy. Đoạn, ta lấy hai cây gậy: một cây gọi là Tốt đẹp, một cây gọi là Dây buộc; và ta cho bầy chiên ăn. Chỉ trong một tháng ta diệt mất ba kẻ chặn, vì linh hồn ta đã nhàm chúng nó, và linh hồn chúng nó cũng chán ta. Ta bèn nói rằng: Ta sẽ không chặn bay. Con nào chết, chết đi; con nào mất, mất đi; còn những con nào sót lại thì con này ăn thịt con kia. Đoạn, ta lấy gậy ta gọi là Tốt đẹp mà chặt nó ra từng khúc, đặng dứt lời giao ước mà ta đã kết với hết thảy các dân. Nó bị dứt trong ngày đó; vậy thì những con chiên rất khốn nạn trong bầy, là chiên nghe theo ta, biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va. Ta nói cùng chúng nó rằng: Nếu các ngươi lấy làm tốt, thì hãy cho tiền công ta; bằng không thì đừng cho. Chúng nó bèn cân tiền công cho ta, là ba chục miếng bạc. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy giá tốt mà chúng nó định cho ta đó, đem quãng cho thợ gốm! Ta bèn lấy ba chục miếng bạc mà quãng cho thợ gốm tại trong nhà Đức Giê-hô-va. Rồi ta chặt gậy thứ hai của ta, gọi là Dây buộc, đặng dứt tình anh em giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy khí vật của kẻ chặn đại đột cho người. Vì này, ta sẽ dấy lên một kẻ chặn trong đất này, kẻ ấy sẽ chẳng thăm viếng chiên bị mất, chẳng tìm kiếm chiên tản lạc, không chữa con nào bị thương, không nuôi con nào mập mạnh; song nó ăn thịt con rất mập, và xé móng chúng nó. Khốn thay cho kẻ chặn vô ích bỏ bầy mình! Gươm sẽ ở trên cánh tay nó, và trên con mắt hữu nó; cánh tay nó sẽ khô cằn, và con mắt hữu nó sẽ mù cả.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nổi giận với hết thảy dân Y-sơ-ra-ên và với các thầy tế lễ, vì Ngài đã thấy không có một người nào cầu thay cho công việc của Đức Giê-hô-va, nhưng ai này chỉ lo cho riêng mình mà thôi, dù người ta thấy công việc của Đức Giê-hô-va đã và đang bị hãm ép.

Trong những ngày sau rốt này cũng vậy, nhiều người tin Chúa biết rằng tại chính nơi họ đang nhóm lại thờ phượng Chúa đó, không có lễ thật được tỏ ra bởi những người đứng giảng. Luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn cao, không được tôn trọng. Danh Chúa không được tôn vinh và người ta không được tự do thờ

phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật. Không có sự vui mừng trong Hội-Thánh và không có quyền phép của Đức Thánh-Linh được tỏ ra và người ta không nhận được sự chữa lành. Người ta không được nói đến các ân tứ của Đức Thánh-Linh, không được nói đến phép lạ, không được tin đến hay là nói đến những sự mà Đức Thánh-Linh đã cho phép nhiều người được lên thiên đàng, hoặc thấy địa ngục và được trở lại để làm chứng lại cho những người tin Chúa được biết những sự đó. Người ta không được phép yêu cầu những người chần dốt mình về những sự đã được chép trong Kinh-Thánh phải được giảng ra, nhưng người ta phải tin vào những sự mà những người đứng giảng đó nói, dù những sự đó không có chép trong Kinh-Thánh hay là không đúng như Kinh-Thánh đã chép và người ta đã im lặng, vì sợ bị người lãnh đạo đuổi ra khỏi nhà hội!

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ, nhiều người đã đi theo Ngài để được nghe Lời Ngài giảng dạy, để được thấy, để được chữa lành và được Ngài giải cứu cho!

Thế nhưng khi các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem, các thầy thông giáo, các trưởng lão trong dân Giu-đa hòa nhau kiếm cố bắt Đức Chúa Jêsus thì những người đã từng được nghe Ngài giảng, đã từng được Ngài chữa lành, đã từng được thấy các phép lạ Ngài làm, đã được Ngài giải cứu đó lại im lặng, lánh xa Ngài, vì họ sợ bị liên lụy! Ngay cả những người Giu-đa đã tin Ngài cũng lại trở gót theo hòa với các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân Giu-đa để bắt bớ Ngài nữa.

Khi Đức Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài về việc Ngài sẽ bị người ta bắt nộp cho các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo, bọn đó sẽ luận giết Ngài. Người ta sẽ nộp Ngài cho dân ngoại hầu để nhạo báng, đánh đập, và đóng đinh trên cây thập tự; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại... thì các môn đồ của Chúa Jêsus lại không có sự cảm động nào hay là bày tỏ sự lo lắng cho Chúa Jêsus, thay vào đó là có mẹ của các con trai Xê-bê-đê cùng các con mình đến gần Đức Chúa Jêsus, lạy Ngài đặng xin cho hai con trai mình được ngồi một đứa bên hữu Ngài, một đứa bên tả, ở trong nước Ngài!

Trong bữa chiều của Lễ Vượt Qua cuối cùng (A.D.32) ngay trong bữa ăn đó, **khí ăn xong, Chúa Jêsus lấy chén đưa cho môn đồ, mà phán rằng: Chén này là giao ước mới trong huyết ta vì các người mà đổ ra. Và lại, này, bàn tay kẻ phản ta ở gần ta, nơi bàn này. Con người đi, theo như điều đã chỉ định; nhưng khốn cho người này phản Ngài! Môn đồ bèn hỏi nhau trong bọn mình ai là người sẽ làm điều đó. Rồi, Môn đồ lại cãi lầy nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết trong đám mình.** (Lu-ca 22:20-24)

Chúng ta có thể thấy rõ một thứ quyền lực vô hình nhưng đã hiện hữu trong lòng của hết thầy mọi người Y-sơ-ra-ên, từ các thầy tế lễ cả đến các trưởng lão trong dân Giu-đa đến các thầy thông giáo, những người Giu-đa và ngay cả trong các môn đồ của Chúa Jêsus nữa, đó là sự ích kỷ, ý muốn của xác thịt mình trong mỗi người đã được người ta tôn trọng, được người ta nghĩ đến, được người ta chăm sóc và chau chuốt, còn Đức Chúa Jêsus Christ thì chỉ có một mình Đức Chúa Cha là ở với Ngài mà thôi, như Chúa Jêsus đã phán rằng: **Đấng đã sai ta đến vẫn ở cùng ta, chẳng để ta ở một mình, vì ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài.** (Giăng 8:29)

Xa-cha-ri 11:10-14: **Đoạn, ta lấy gậy ta gọi là Tốt đẹp mà chặt nó ra từng khúc, đặng dứt lời giao ước mà ta đã kết với hết thầy các dân. Nó bị dứt trong ngày đó; vậy thì những con chiên rất khốn nạn trong bầy, là chiên nghe theo ta, biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va. Ta nói cùng chúng nó rằng: Nếu các người lấy làm tốt, thì hãy cho tiền công ta; bằng không thì đừng cho. Chúng nó bèn cân tiền công cho ta, là ba chục miếng bạc. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy giá tốt mà chúng nó định cho ta đó, đem quăng cho thợ gốm! Ta bèn lấy ba chục miếng bạc mà quăng cho thợ gốm tại trong nhà Đức Giê-hô-va. Rồi ta chặt gậy thứ hai của ta, gọi là Dây buộc, đặng dứt tình anh em giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên.**

Chữ **Ta** được chép trong các câu trên là nói về Lời của Đức Chúa Trời (Đức Chúa Jêsus), Đấng chặn giữ Y-sơ-ra-ên. Ngài đã đến trong xứ mình, nhưng dân Ngài không nhận biết Ngài và vì người ta đã không tiếp nhận Con một của Đức Chúa Trời nên Đức Chúa Trời đã cất bỏ điều Ngài đã định ban cho nhân loại, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 3:16-21: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa**

Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lễ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Khi nói đến **cây gậy**, là nói đến quyền phép, là sự ban cho của Đức Chúa Trời đối với những người nào tin cậy, tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời. Khi nói đến **Đây buộc** là nói đến Giao-ước mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã hứa sẽ ban cho những người nào tiếp nhận Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình.

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Dân Y-sơ-ra-ên đã trở nên vô tín và cứng lòng, không tin Lời của Đức Giê-hô-va, dù họ đã thấy phép lạ của Ngài làm qua Môi-se trong xứ Ê-díp-tô, trên biển Đỏ và tại núi Si-nai, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã phán rằng: **“Ngày nay, nếu các ngươi nghe tiếng Ngài, chớ cứng lòng như tại Mê-ri-ba, như nhằm ngày Ma-sa trong đồng vắng, là nơi tổ phụ các ngươi thử ta, dò ta, và thấy công việc ta. Trong bốn mươi năm ta gồm giếc dòng dõi này, Ta phán rằng: Ấy là một dân có lòng lắm lạc, chẳng từng biết đường lối ta; Nhân đó ta nổi giận mà thề rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ ta”.** (Thi-Thiên 95:7b-11)

Cho đến tận những ngày sau rốt này, Lời Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Xa-cha-ri vẫn tiếp tục ứng nghiệm trên tất cả những người nào miệng xưng Danh Chúa Jêsus ra và ai là người tin thật và ai chỉ là người mang danh là người tin Chúa mà không có đức tin nơi Danh Đức Chúa Jêsus Christ, cũng sẽ được tỏ ra trong chính cuộc sống của người ấy.

Ai là người tin Chúa thật, người ấy sẽ nhận được quyền phép của Đức Chúa Jêsus Christ qua Đức Thánh-Linh và người ấy sẽ được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ. Không có người nào có thể giả mạo được Lời Đức Chúa Trời thế nào, thì cũng một nguyên tắc đó, để được kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ thì không có một tổ chức nào trong loài người có thể tự ban cho mình hay là ban cho người khác được quyền đó, nhưng bởi chính Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã đổ huyết của Ngài ra để chuộc người nào thì chính Ngài sẽ bảo lãnh người đó ở trước mặt Đức Chúa Cha và nhờ sự bảo lãnh đó mà người ấy được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ, người ấy sẽ được Đức Thánh-Linh dắt dẫn, nuôi dưỡng, dạy dỗ cho được trở nên con cái Đức Chúa Trời. Đức Thánh-Linh sẽ ấn chứng những người thuộc về Ngài và chính Ngài sẽ làm chứng cho người đó là con của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 27:1-10: Đến sáng mai, các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân hội nghị nghịch cùng Đức Chúa Jêsus để giết Ngài. Khi đã trói Ngài rồi, họ đem nộp cho Phi-lát, là quan tổng đốc. Khi ấy, Giu-đa, là kẻ đã phản Ngài, thấy Ngài bị án, thì ăn năn, bèn đem ba chục miếng bạc trả cho các thầy tế lễ cả và các trưởng lão, mà nói rằng: Tôi đã phạm tội vì nộp huyết vô tội! Song họ đáp rằng: Sự đó can gì đến chúng ta? Mặc kệ người. Giu-đa bèn ném bạc vào đền thờ, liền trở ra, đi thất cố. Nhưng các thầy tế lễ cả lượm bạc và nói rằng: Không có phép để bạc này trong kho thánh, vì là giá của huyết. Rồi họ bàn với nhau dùng bạc đó mua ruộng của kẻ làm đồ gốm để chôn những khách lạ. Nhân đó, ruộng ấy đến nay còn gọi là “ruộng huyết.” Bấy giờ được ứng nghiệm lời đấng tiên tri Giê-rê-mi đã nói rằng: Họ lấy ba chục miếng bạc, là giá của Đấng đã bị định bởi con cái Y-sơ-ra-ên, và đưa bạc ấy mà mua ruộng của kẻ làm đồ gốm y như lời Chúa đã truyền cho ta.

Thế gian đã lên án Giu-đa Ích-ca-ri-ốt về tội phản bội Đức Chúa Jêsus, thật Giu-đa Ích-ca-ri-ốt đáng bị lên án, vì Đức Chúa Trời đã cho người một cơ hội rất quý, đó là người được đi theo Con một của Đức Chúa Trời, để tâm linh người sẽ được sự sáng của Đức Chúa Jêsus chiếu vào, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va ở trong người sẽ được thấp sáng lại mà khiến người được sự sống lại và sự sống đời đời. Trong số hàng tỷ người trên trái đất này, chỉ có mười hai người, là mười hai môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ được hưởng sự an bài quan trọng này của Đức Giê-hô-va, trong số mười hai người đó có Giu-đa Ích-ca-ri-ốt.

Giu-đa Ích-ca-ri-ốt không thể biện hộ cho mình rằng, *tôi cũng như mọi người khác đều là nạn nhân của A-đam và của những thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên mà thôi!*

Giê-hô-va Đức Chúa Trời biết rõ hết thủy loài người là nạn nhân của A-đam thứ nhất, vì thế cho nên Ngài

đã không phán xét loài người, tức là loài người ra từ A-đam, nhưng Ngài đã ban cho loài người một con đường của sự sống lại và sự sống đời đời, để mọi người tự cứu lấy mình qua sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời cũng biết rõ loài người tiếp tục là nạn nhân của những người mang danh chức là thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên mà trong lòng của những người đó không có lòng kính sợ Đức Giê-hô-va và không dâng sự tôn trọng cho Danh Ngài, vì thế cho nên Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để soi sáng mọi người qua việc chính Con một của Đức Chúa Trời đã tự bỏ mình đi, mang lấy hình tội tở để làm mẫu mực cho việc: ***làm thế nào để loài người yếu đuối, bất toàn và hay chết lại có thể trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng được.*** Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền lại cho loài người trên đất này mọi sự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Ngài cùng ban mọi thứ ơn phước thuộc linh để những người nào tin Ngài sẽ nhờ các ơn đó mà loài người được đến gần Đức Chúa Trời. Để loài người có thể nhận được các ơn của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Jêsus Christ đã chấp nhận mang lấy hết thảy mọi tội lỗi của loài người trên chính thân thể xác thịt Ngài mang và Đức Chúa Jêsus Christ đã hứa rằng, hễ ai tin Ngài, thì sẽ khiến cho những người đó được sự sống lại nơi ngày sau rốt. Đức Chúa Jêsus Christ cũng hứa cho những người tin Ngài và noi theo Ngài cũng sẽ được sự sống lại và được sự sống như Ngài.

Như vậy, tất cả những điều kiện mà loài người cần phải có hầu cho được sự sống lại của linh hồn mình và sự sống đời đời nơi Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời đã ban cho người ấy qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Chúa đã có chép:

Rô-ma 8:28-32: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếm chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?

Khi Giu-đa Ích-ca-ri-ốt thấy Đức Chúa Jêsus bị người ta kết án thì lòng của người đã tự cắn rứt về điều mình đã làm đối với Đức Chúa Jêsus, nên người đã **đem ba chục miếng bạc trả cho các thầy tế lễ cả và các trưởng lão, mà nói rằng: Tôi đã phạm tội vì nộp huyết vô tội! Song họ đáp rằng: Sự đó can gì đến chúng ta? Mặc kệ người.**

Nguyên bản chép Giu-đa Ích-ca-ri-ốt tự mình cắn rứt lương tâm, chứ không phải là sự ăn năn bình thường của người ta. Khi chúng ta nhìn vào hai hạng người đã phạm tội bán Chúa và giết Chúa, chúng ta thấy Giu-đa Ích-ca-ri-ốt còn nhận biết tội lỗi mình mà đem bạc trả lại nơi người đã nhận lấy và người đã nói ra sự thật, còn những người mang danh chức thầy tế lễ cả cùng với các trưởng lão người Giu-đa ở nơi đền thờ thì thật là vô tâm, khi họ xằng xớm trả lời Giu-đa Ích-ca-ri-ốt rằng: **Sự đó can gì đến chúng ta? Mặc kệ người.**

Điều gì đã xảy ra trong lòng của những người mang danh chức là thầy tế lễ cả, và những người mang danh chức trưởng lão trong dân Giu-đa, khiến họ trở nên vô tâm, chai sạn như vậy?

Chúng ta có thể thấy rõ điều mà Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Xa-cha-ri rằng: **Đoạn, ta lấy gậy ta gọi là Tốt đẹp mà chặt nó ra từng khúc, đặng dứt lời giao ước mà ta đã kết với hết thảy các dân. Nó bị dứt trong ngày đó; vậy thì những con chiên rất khốn nạn trong bầy, là chiên nghe theo ta, biết rằng ấy là lời của Đức Giê-hô-va. Ta nói cùng chúng nó rằng: Nếu các ngươi lấy làm tốt, thì hãy cho tiền công ta; bằng không thì đừng cho. Chúng nó bèn cân tiền công cho ta, là ba chục miếng bạc. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy giá tốt mà chúng nó định cho ta đó, đem quăng cho thợ gốm! Ta bèn lấy ba chục miếng bạc mà quăng cho thợ gốm tại trong nhà Đức Giê-hô-va. Rồi ta chặt gậy thứ hai của ta, gọi là Dây buộc, đặng dứt tình anh em giữa Giu-đa và Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy lấy khí vật của kẻ chặn đại đột cho người. Vì này, ta sẽ đẩy lên một kẻ chặn trong đất này, kẻ ấy sẽ chẳng thăm viếng chiên bị mất, chẳng tìm kiếm chiên tản lạc, không chữa con nào bị thương, không nuôi con nào mập mạnh; song nó ăn thịt con rất mập, và xé móng chúng nó. Khốn thay cho kẻ chặn vô ích bỏ bầy mình! Gươm sẽ ở trên cánh tay nó, và trên con mắt hữu nó; cánh tay nó sẽ khô cả, và con mắt hữu nó sẽ mù cả. (Xa-cha-ri 11:10-17)**

Nói đến Giu-đa và Y-sơ-ra-ên trong cùng một câu, là nói đến mối quan hệ giữa thân thể xác thịt với tâm linh của người tin Chúa. Chữ **Giu-đa** - יהודה, trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là *ngợi khen, cánh tay hữu*; Còn chữ **Y-sơ-ra-ên** - ישראל, có nghĩa là; *người có quyền phép của con vua, người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời*;

Nếu không có sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ thì tâm linh của người ta sẽ không thể làm hoà lại được với tâm trí mình và như vậy, người ta sẽ không thể đi theo Chúa được, vì khi Đức Giê-hô-va phán xét loài người (A-đam) thì Lời phán xét của Ngài trở thành một bức tường ngăn cách giữa tâm linh và tâm trí của loài người: “**Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**” (Sáng thế ký 3:17-19)

Chỉ khi nào người tin Chúa được bảo lãnh bởi Đức Chúa Jê-sus Christ thì tâm linh của người ấy mới làm hoà lại tâm trí mình và như vậy, người mới đó mới thật được đổi nên mới mà hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng lễ thật như Chúa Jê-sus đã phán vậy.

Ê-phê-sô 2:11-18: **Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xưng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dự vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh.**

Lời phán xét của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với **A-đam sau khi người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác tại vườn Ê-đen đó chính là bức tường ngăn cách giữa tâm linh và tâm trí xác thịt của loài người.**

Chữ **luật pháp** chép trong câu 15 trên, đó là chữ νόμος - **nomos**, số 3551 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *những sự được chép xuống như một luật bất kỳ*, còn chữ **luật pháp** của Đức Chúa Trời được ban cho Môi-se là chữ תּוֹרָה - **towrah**, số 8451 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Cuốn sách Luật pháp của Môi-se được ban cho bởi Đức Giê-hô-va.*

Các thầy tế lễ và các trưởng lão người Giu-đa tại nơi đền thờ trong thành Giê-ru-sa-lem đã tỏ vẻ coi khinh Giu-đa Ích-ca-ri-ốt về việc người đã bán Chúa Jê-sus cho họ, *thế thì họ đã nghĩ mình là ai trong vấn đề này?*

Các thầy tế lễ và các trưởng lão người Giu-đa là những người đã lập mưu kế để giết Đức Chúa Jê-sus và chính họ đã cảm dỗ Giu-đa Ích-ca-ri-ốt để bán Chúa Jê-sus cho họ với giá ba mươi miếng bạc và như vậy, tội của kẻ mưu giết Chúa và tội bán Chúa đều giống nhau. Các thầy tế lễ và các trưởng lão người Giu-đa đã giao Đức Chúa Jê-sus cho Phi-lát, người Rô-ma (để nhờ tay Phi-lát giết Ngài) thì họ không thể thoát khỏi tội giết người, hết thầy những người đó đều là con cái của ma quỷ, vì bọn họ đã biết Luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng không vâng giữ và không làm theo Lời của Ngài.

Ma-thi-ơ 27:5-9: **Giu-đa bèn ném bạc vào đền thờ, liền trở ra, đi thất cổ. Nhưng các thầy tế lễ cả lượm bạc và nói rằng: Không có phép để bạc này trong kho thánh, vì là giá của huyết. Rồi họ bàn với nhau dùng bạc đó mua ruộng của kẻ làm đồ gốm để chôn những khách lạ. Nhân đó, ruộng ấy đến nay còn gọi là “ruộng huyết.”** Bấy giờ được ứng nghiệm lời đáng tiên tri Giê-rê-mi đã nói rằng: **Họ lấy ba chục miếng bạc, là giá của Đấng đã bị định bởi con cái Y-sơ-ra-ên, và đưa bạc ấy mà mua ruộng của kẻ làm đồ gốm y như lời Chúa đã truyền cho ta.**

Các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem đã tỏ ra như mình là thánh đồ và là kẻ tôn trọng luật pháp của Đức Giê-hô-va vậy, khi họ nói rằng: **Không có phép để bạc này trong kho thánh, vì là giá của huyết.**

Họ đang nói về kho bạc của đền thờ là kho giữ tiền dâng hiến của dân sự và họ biết ba mươi đồng bạc đó là giá của huyết Đức Chúa Jê-sus, nhưng người ta đã không tin Ngài là Đấng Christ dù Ngài đã tỏ mình là

Đấng Christ và với giá này, chỉ tương ứng với giá của một kẻ nô-lệ mà thôi, vì khi xưa, các anh của Giô-sép đã bán Giô-sép cho dân Ích-ma-ên với giá hai mươi miếng bạc và các lái buôn Ma-đi-an đem Giô-sép đến xứ Ê-díp-tô, rồi bán cho Phô-ti-pha, quan thị vệ của Pha-ra-ôn.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã biết trước những sự mà các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem sẽ làm đối với con một Ngài và việc các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem không để ba mươi miếng bạc đó vào kho bạc của đền thờ đó đã được ứng nghiệm điều Đức Giê-hô-va đã định cho sự cứu chuộc tuyền dân của Ngài.

Ba mươi miếng bạc đó là giá của huyết Đức Chúa Jêsus Christ, nên dù các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem cho rằng bạc đó không thánh thì ở trước mặt Đức Chúa Trời ba mươi miếng bạc đó là thánh, vì là giá của huyết thánh. Khi các thầy tế lễ cả quyết định dùng bạc đó mua ruộng của kẻ làm đồ gốm, nghĩa là các người đó không dám nhận số bạc đó là tài sản của đền thờ và không thuộc về họ, nhưng theo Luật pháp của Đức Giê-hô-va thì người quyết định dùng bạc đó để mua ruộng là thầy tế lễ cả nên theo luật là thuộc về thầy tế lễ, nhưng vì không có một thầy tế lễ nào dám nhận trách nhiệm về mình, thì phần trách nhiệm chủ quyền đó là thuộc về Đức Giê-hô-va vì đó là giá của huyết Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và như vậy, đất ruộng đã được mua bằng ba mươi miếng bạc đó là thuộc về Đức Giê-hô-va đời đời, ứng nghiệm lời Đức Giê-hô-va phán với tiên tri Giê-rê-mi mua ruộng của **Người ta sẽ mua ruộng trong đất này mà các người nói rằng: Ấy là một nơi hoang vu, không có loài người, cũng không có loài thú, đã bị nộp trong tay người Canh-đê. Người ta sẽ dùng giá bạc mua ruộng tại đó, viết khế bán, niêm phong lại, mời người làm chứng, trong đất Bên-gia-min và chung quanh Giê-ru-sa-lem, trong các thành Giu-đa và trong các thành miền núi, trong các thành đồng bằng và các thành phương nam. Vì ta sẽ khiến những phu tù trở về, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Ruộng của người làm đồ gốm là đất mà người thợ gốm đã lấy đi phần tốt nhất để làm đồ gốm, phần còn sót lại của ruộng đó chỉ là sỏi, đá, gai gốc, vỏ những chiếc bình đã bị bể, bị hỏng, không thể dùng đất đó mà trồng trọt được, nên nơi đó người ta gọi là nơi hoang vu, không có người ta ở hay là hoang thú sống và đặc biệt là Lời Chúa gọi những người đến từ Ba-by-lôn đó là người Canh-đê, thay vì gọi là người Ba-by-lôn. Canh-đê trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“người đập đất”**, trong hoàn cảnh này, người Canh-đê mang ý nghĩa bóng về **“kẻ trừng phạt xác thịt người ta”**.

Lê-vi ký 27:19-24: Nếu người đã biệt ruộng mình ra thánh muốn chuộc nó lại, thì phải phụ thêm một phần năm giá người định, rồi ruộng sẽ thuộc về người. Còn ví người không chuộc lại, và người ta bán ruộng cho người khác, thì không được chuộc lại nữa. Khi đến năm hân hỷ, ruộng ra khỏi tay chủ mua, thì sẽ trở nên thánh, biệt riêng ra cho Đức Giê-hô-va như một sở ruộng cấm: nó sẽ làm sản nghiệp cho thầy tế lễ. Nếu ai biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va một sở ruộng mình mua, chớ chẳng phải của tổ nghiệp, thì thầy tế lễ sẽ tùy theo giá người định mà đánh giá đến năm hân hỷ, rồi chính trong ngày đó, người này phải nộp số tiền nhất định, vì là một vật biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Năm hân hỷ, ruộng đó sẽ trở về chủ bán, tức là trở về nguyên chủ.

Đức Chúa Jêsus đã không bán mình, nhưng vì Ngài đã phó chính sự sống mình cho ý của Đức Chúa Cha được thịnh vượng, nên trong sự mưu luận và trong sự biết trước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã qua chức vụ của tiên tri Giê-rê-mi mà sắm sẵn nơi trở về cho những kẻ bị bắt làm phu tù trong dân Ngài và điều đó đã và đang tiếp tục được ứng nghiệm tại Giê-ru-sa-lem, tại xứ Ca-na-an và bất kỳ nơi nào có ghi nhớ đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, Con một Đức Chúa Trời.

Thế gian chê đất ruộng của thợ gốm là đất hoang vu, vì nơi đó chỉ có những chiếc bình đã bị loại bỏ mà thôi và là nơi người ta không thể ở và ngay cả hoang thú cũng không chọn nơi đó để sống, nhưng đối với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng thì hết thảy những người nào tin đến danh Đức Chúa Jêsus Christ, thì **Dầu tội lỗi của những người đó như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên, nếu những người đó sẵn lòng vâng lời Đức Chúa Trời và làm theo, thì những người đó sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Còn đối với những người đã nhận biết Chúa rồi mà còn chống nghịch lại Danh Ngài, thì bọn người đó sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.**